

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 246/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ma Thị T, sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú hiện nay: Thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Hà Trung T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ma Thị T và anh Hà Trung T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Hà Anh Q, sinh ngày 20/3/2016 (hiện con đang sống cùng anh T) cho anh Hà Trung T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T; chị T có quyền, nghĩa vụ được thăm nom con chung sau ly hôn mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ma Thị T nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001871 ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Ma Thị T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Hà Trung T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. (Nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Loan